|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ NỘI VỤ**  Số: /BC-BNV | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính quý III năm 2023**

Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực công tác cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ Nội vụ đã thường xuyên đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính của các bộ, ngành, địa phương trên phạm vi cả nước và tổng hợp, định kỳ báo cáo Chính phủ theo quy định. Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các bộ, ngành, địa phương, Bộ Nội vụ báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính quý III/2023 như sau:

**I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

**1. Công tác chỉ đạo, quán triệt thực hiện cải cách hành chính**

Trong quý III/2023, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương tiếp tục quan tâm, chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính đồng bộ trên các nội dung, trọng tâm là xây dựng, hoàn thiện thể chế, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính; tháo gỡ những điểm nghẽn về thể chế, quy trình, thủ tục hành chính đang cản trở sự phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.

a) Một số chỉ đạo nổi bật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các nội dung cải cách hành chính trong Quý III/2023 là:

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành các nghị quyết, chỉ thị, công điện yêu cầu các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh triển khai thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công[[1]](#footnote-1), cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh[[2]](#footnote-2), cải cách tổ chức bộ máy hành chính[[3]](#footnote-3), cải cách thủ tục hành chính[[4]](#footnote-4), tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp[[5]](#footnote-5), thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Ngày 15/7/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 105/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương. Theo đó, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương chủ động, tích cực thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được giao, không trình lên cấp trên và chịu trách nhiệm quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật; không đùn đẩy, để kéo dài công việc, làm lỡ thời cơ, cơ hội để tháo gỡ, hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, gây lãng phí nguồn lực. Đồng thời, giao Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện việc cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh, phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo yêu cầu tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 và Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2023 của Chính phủ và các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan rà soát, cắt giảm thủ tục không cần thiết, nhất là về quản lý, kiểm tra chuyên ngành để giảm chi phí, rút ngắn thời gian thông quan hàng hóa cho doanh nghiệp, đẩy nhanh xuất khẩu các sản phẩm nông sản, các nhóm mặt hàng xuất khẩu chủ đạo; giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan tiếp tục nghiên cứu, rà soát và sửa đổi ngay các quy định liên quan nhằm đơn giản hóa thủ tục cho vay,… theo hướng tăng cường khả năng tiếp cận tín dụng của doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh tại các ngân hàng thương mại, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam và các quỹ tín dụng nhân dân.

Trong quý III/2023, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) đã tổ chức phiên họp Thứ năm với sự chủ trì của Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo, theo đó, Ban Chỉ đạo đã tập trung thảo luận, đánh giá kết quả cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023, kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm các tháng cuối năm 2023 và một số nội dung nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo trong thời gian tới. Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo đã yêu cầu các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh việc rà soát, ban hành các giải pháp cụ thể, thiết thực, tạo đột phá mạnh mẽ để nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, xem xét tình hình, chuyển biến thực tế để rút ra bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; khẩn trương triển khai, hoàn thành các nhiệm vụ trong kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của bộ, ngành, địa phương; tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ; tiếp tục rà soát, đổi mới phương thức làm việc, cách thức quản lý; tăng cường đối thoại, nhất là đối thoại với các hiệp hội, doanh nghiệp, người dân; đẩy nhanh tiến độ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo - Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo - Thứ trưởng Bộ Nội vụ đã tổ chức đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các địa phương, như: Lâm Đồng, Đắk Lắk, Thái Nguyên, Thừa Thiên Huế, thành viên Ban Chỉ đạo của Bộ Công An đã tiến hành kiểm tra cải cách hành chính đối với các đơn vị trực thuộc. Thông qua kiểm tra của Ban Chỉ đạo đã đánh giá, làm rõ kết quả triển khai công tác cải cách hành chính, những tồn tại, hạn chế, cũng như những khó khăn vướng mắc trong tổ chức thực hiện, kịp thời chỉ đạo triển khai một số giải pháp cụ thể nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các địa phương, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

b) Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai cải cách hành chính tại các bộ, ngành, địa phương:

Với vai trò cơ quan thường trực cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ Nội vụ đã tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao; hỗ trợ tập huấn nghiệp vụ cho lãnh đạo, công chức phụ trách thực hiện cải cách hành chính của các bộ, ngành, địa phương. Bên cạnh đó, Bộ Nội vụ tiếp tục tiến hành kiểm tra cải cách hành chính, đánh giá việc sử dụng và tác động của Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, gồm: Bình Định, Phú Yên, Tiền Giang, Trà Vinh, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu,… theo đó đã kịp thời phát hiện, chỉ ra những tồn tại, hạn chế trong thực hiện cải cách hành chính của các địa phương; đồng thời yêu cầu các địa phương quán triệt, sử dụng hiệu quả Chỉ số PAR Index, Chỉ số SIPAS được Ban Chỉ đạo công bố; kịp thời chấn chỉnh việc tổ chức và vận hành của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả các cấp, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức khi giao dịch với cơ quan công quyền, bảo đảm thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính, trong quý III/2023, các bộ, ngành, địa phương đã ban hành nhiều văn bản, chỉ đạo điều hành để tổ chức triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính bảo đảm tiến độ, chất lượng. Theo thống kê, trong quý III/2023, các bộ, cơ quan ngang bộ đã ban hành 173 văn bản[[6]](#footnote-6), các địa phương đã ban hành 1607 văn bản để chỉ đạo, đôn đốc, quán triệt thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính đã đề ra. Theo thống kê, cập nhật, kế hoạch cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ đã đề ra 951 nhiệm vụ[[7]](#footnote-7), UBND các tỉnh, thành phố đã đề ra 3414 nhiệm vụ[[8]](#footnote-8) và phân công rõ thời gian, trách nhiệm triển khai cho từng cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện. Tính đến ngày 21/9/2023, các bộ, ngành Trung ương đã hoàn thành 533 nhiệm vụ, đạt tỷ lệ 56.04% so với kế hoạch; UBND các tỉnh, thành phố đã hoàn thành 2309 nhiệm vụ, đạt tỷ lệ 67.63% so với kế hoạch đề ra.

**2. Công tác tuyên truyền, kiểm tra cải cách hành chính**

Trong quý III/2023, công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương quan tâm, đẩy mạnh triển khai với nội dung, hình thức đa dạng, phong phú; trong đó, tập trung truyền tải những kết quả nổi bật về cải cách hành chính theo từng lĩnh vực, nhất là tiến độ, kết quả về cải cách thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, đăng ký nộp hồ sơ và trả kết quả tại nhà thông qua dịch vụ bưu chính công ích; kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền thông minh,... Bộ Nội vụ đã phối hợp với Công đoàn Viên chức Việt Nam tổ chức Tọa đàm với chủ đề “Công đoàn viên chức các cấp tham gia cải cách hành chính và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa” tại thành phố Cần Thơ từ ngày 17 - 18/8/2023. Đài Truyền hình Việt Nam tiếp tục thực hiện phát sóng các phóng sự chuyên sâu về cải cách hành chính hoặc lồng ghép với các chương trình khác để tuyên truyền, lan tỏa những cách làm hay, mô hình mới và những điển hình trong quá trình thực hiện cải cách tại các bộ, ngành, địa phương, nhất là những nội dung quy định tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. Một số phóng sự đáng chú ý, thu hút sự quan tâm, theo dõi của đông đảo người dân, doanh nghiệp, như: Sáng kiến nhỏ, ý nghĩa lớn; Chuyển đổi số về nông thôn; Đổi mới trong đăng kiểm; Trách nhiệm giải trình với dân; Gập ghềnh đủ chuẩn cấp phép,...; nhiều địa phương đã chủ động tổ chức các cuộc thi tìm kiếm sáng kiến cải cách hành chính, qua đó, giúp cán bộ, công chức, viên chức vừa có điều kiện nghiên cứu thực tiễn, nâng cao nhận thức, vừa giúp phát hiện các ý tưởng, đề xuất mới, đột phá để thí điểm, nhân rộng góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; một số địa phương đã tăng cường thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính thông qua các tiện ích của một số mạng xã hội có nhiều người sử dụng (Zalo, Facebook, Youtube,...), giúp các thông tin, chính sách được truyền tải đến các đối tượng một cách nhanh chóng, thuận tiện, mang lại hiệu quả thiết thực.

Theo thống kê trong quý III/2023, các bộ, ngành, địa phương đã chủ động, tăng cường triển khai công tác kiểm tra cải cách hành chính; theo đó các bộ, ngành đã tiến hành kiểm tra tại 172 cơ quan, đơn vị trực thuộc, kịp thời phát hiện, xử lý và chỉ đạo xử lý đối với 07/07 nhóm vấn đề tồn tại, hạn chế phát hiện qua kiểm tra, đạt tỷ lệ 100%; các địa phương đã tiến hành kiểm tra tại 606 cơ quan, đơn vị, kịp thời phát hiện, xử lý và chỉ đạo xử lý đối với 593/912 nhóm vấn đề tồn tại, hạn chế phát hiện qua kiểm tra, đạt tỷ lệ 64.8%; qua đó đã góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

**II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Cải cách thể chế**

- Về công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật:

Công tác xây dựng và ban hành pháp luật là một trong những nội dung được ưu tiên hàng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo bộ, ngành, địa phương. Với sự chỉ đạo mạnh mẽ, quyết liệt, linh hoạt và sáng tạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cùng với quyết tâm cao của các bộ, ngành, địa phương, công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật tiếp tục có những chuyển biến tích cực; nhiều điểm nghẽn về cơ chế, chính sách đã được tháo gỡ, thông thoáng, kịp thời hỗ trợ phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ. Trong Quý III/2023, các bộ, ngành đã ban hành 166 thông tư và tham mưu, trình Chính phủ 35 nghị định; HĐND và UBND cấp tỉnh đã ban hành 1139 văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); HĐND và UBND cấp huyện đã ban hành khoảng 462 VBQPPL luật để điều chỉnh các mối quan hệ kinh tế - xã hội mới phát sinh, trong số đó, có nhiều văn bản liên quan trực tiếp tới công tác cải cách hành chính.

Về xây dựng văn bản quy định chi tiết các Luật, Nghị quyết, theo số liệu thống kê tính đến ngày 21/9/2023, tổng số văn bản quy định chi tiết được giao là 74 văn bản, đã hoàn thành 13/74 văn bản[[9]](#footnote-9). Nhìn chung, trách nhiệm, hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong xây dựng pháp luật ngày càng được cải thiện; phương pháp, hình thức lấy ý kiến góp ý hoàn thiện thể chế đã có nhiều đổi mới, chú trọng lấy ý kiến của chuyên gia, nhà khoa học và ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản, theo đó, chất lượng xây dựng VBQPPL đã từng bước được nâng lên; các đề xuất xây dựng pháp luật đã bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, đáp ứng yêu cầu thực tiễn quản lý.

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện. Bộ Tư pháp đã thành lập đoàn công tác liên ngành kiểm tra, điều tra, khảo sát việc thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật và cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật[[10]](#footnote-10), đồng thời đẩy mạnh triển khai thực hiện 03 đề án lớn về phổ biến, giáo dục pháp luật có phạm vi tác động trên toàn quốc, gồm: (i) Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL giai đoạn 2022 - 2027”; (ii) Đề án “Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật”; (iii) Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”.

- Công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương tích cực triển khai bám sát kế hoạch năm hoặc theo chuyên đề, qua đó góp phần nâng cao tính minh bạch, thống nhất, đồng bộ của hệ thống VBQPPL. Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức các cuộc họp cho ý kiến độc lập, chuyên sâu về kết quả rà soát và đề xuất xử lý của các bộ, cơ quan ngang bộ theo từng lĩnh vực, nhóm lĩnh vực quản lý nhà nước. Theo đó, trong quý III/2023, Bộ Tư pháp tổ chức 08 cuộc họp cho ý kiến về kết quả rà soát và đề xuất xử lý văn bản của 14 Bộ[[11]](#footnote-11), đến nay đa số các bộ, ngành đã có cập nhật, chỉnh lý kết quả rà soát trên cơ sở ý kiến góp ý tại các cuộc họp này để bảo đảm tính chính xác, khách quan, khoa học, bám sát thực tiễn.

Theo thống kê trong quý III/2023, trên cơ sở kết quả kiểm tra, rà soát, các bộ, ngành đã tổng hợp được 190 VBQPPL[[12]](#footnote-12) cần phải xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc công bố hết hiệu lực), số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong là 186. Tại địa phương, trên cơ sở kết quả kiểm tra, rà soát, các địa phương đã tổng hợp được 77 văn bản cần phải xử lý sau kiểm tra, trong đó, số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong là 37/77; 739 văn bản cần phải xử lý sau rà soát, trong đó, số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong là 661/739.

**2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

Trong quý III/2023, công tác cải cách TTHC là một trong những nội dung tiếp tục được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định TTHC, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, thúc đẩy phát triển kinh tế; đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông để nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp,... Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; Công điện số 644/CĐ-TTg ngày 13/7/2023 về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; thành lập Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ[[13]](#footnote-13) để chỉ đạo, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao năng lực phản ứng chính sách.

- Về rà soát, đơn giản hóa quy định TTHC và các điều kiện kinh doanh: Theo thống kê của Văn phòng Chính phủ, luỹ kế từ năm 2021 đến nay, các bộ, cơ quan đã ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành 195 VBQPPL để cắt giảm, đơn giản hóa 2394 quy định kinh doanh (QĐKD). Bên cạnh đó, các bộ đã đơn giản hóa 375 TTHC/1.086 TTHC được giao tại các Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư (đạt 34,53%).

- Về rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025: Theo thống kê của Văn phòng Chính phủ, đến nay, nhiều bộ, ngành, địa phương đã công bố danh mục TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý[[14]](#footnote-14); theo đó, số lượng TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của 18 bộ, cơ quan ngang bộ được thống kê là 1.251 TTHC (581 TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và 670 TTHC nội bộ trong từng bộ, cơ quan) và 2.232 TTHC nội bộ của 59 địa phương.

- Về phân cấp trong giải quyết TTHC: Thực hiện Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án phân cấp trong giải quyết 699 TTHC thuộc phạm vi quản lý của 21 bộ, cơ quan ngang bộ. Đến nay, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực thi phương án phân cấp đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, nâng tổng số TTHC được phân cấp trong năm 2023 lên 89 TTHC tại 17 VBQPPL; các bộ, ngành đã sửa đổi 28 VBQPPL[[15]](#footnote-15) để thực thi phương án phân cấp 139 TTHC, đạt 20%. Một số bộ, ngành đạt tỷ lệ cao, như: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đạt 100%; 03 bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội và Xây dựng đạt trên 50%.

- Về công bố, công khai TTHC: Từ ngày 01/7/2023 đến ngày 21/9/2023, các bộ, ngành, địa phương đã rà soát, ban hành 134 quyết định công bố TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý[[16]](#footnote-16); đồng thời, công khai, cập nhật danh mục và nội dung TTHC thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan, địa phương mình trên Cổng dịch vụ công quốc gia và các kênh thông tin khác theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tra cứu, tìm hiểu và thực hiện TTHC. Theo thống kê trên Cổng dịch vụ công quốc gia, tại thời điểm ngày 21/9/2023, cả nước có 6381 TTHC, trong đó 3817 TTHC thực hiện tại bộ, cơ quan Trung ương, 1356 TTHC thực hiện tại địa phương và 1714 TTHC ngành dọc tại địa phương.

- Về vận hành Cổng dịch vụ công quốc gia: Các bộ, ngành, địa phương đã đẩy mạnh tiến độ rà soát, cấu trúc lại quy trình TTHC để tích hợp vào Cổng dịch vụ công quốc gia; tăng cường kết nối, thanh toán trực tuyến để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Tính đến ngày 21/9/2023, đã có 4537 TTHC cung cấp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (2635 thủ tục của người dân, 2406 thủ tục của doanh nghiệp), trong đó có nhiều dịch vụ công được người dân, doanh nghiệp quan tâm như: Đăng ký, cấp biển số xe; cấp điện mới từ lưới điện hạ áp; đổi giấy phép lái xe; cấp lại, đổi, điều chỉnh thông tin trên sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế,... Theo thống kê, đến ngày 21/9/2023 đã có trên 244 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái và có gần 25 triệu hồ sơ trực tuyến thực hiện qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục được triển khai có hiệu quả; các bộ, ngành, địa phương đã tích cực rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi quản lý; rà soát, đánh giá tình hình giải quyết TTHC để sắp xếp, bố trí nhân sự một cách hợp lý, hiệu quả dựa trên tần suất giao dịch, khối lượng công việc tại Bộ phận một cửa các cấp. Cùng với đó, nhiều bộ, ngành, địa phương cũng quan tâm, đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, phần mềm ứng dụng và thường xuyên tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp để nâng cao năng suất, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Theo thống kê của Văn phòng Chính phủ, trong tháng 8/2023, việc cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử tại các bộ, ngành đạt 22,41%, tại các địa phương đạt 44,33%; lũy kế từ đầu năm 2023 đến nay, việc cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử tại các bộ, ngành đạt 25,06%, các địa phương đạt 37,25%.

**3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đến nay, Chính phủ đã ban hành 26 Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các bộ, ngành, cơ quan[[17]](#footnote-17). Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” (Nghị quyết số 99/NQ-CP). Theo đó, yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý để khắc phục những hạn chế, vướng mắc, bảo đảm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm; quy định rõ cơ chế phân cấp, ủy quyền theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về phân cấp, phân quyền; tiếp tục kiện toàn tổ chức bên trong của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo hướng tinh gọn, rà soát, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đồng thời, giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi quy định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính, bảo đảm phù hợp, đồng bộ, thống nhất với chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, chính sách tiền lương theo yêu cầu của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 27/NQ-TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp; giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan, tập trung thực hiện rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung về: thẩm quyền giao, quản lý biên chế; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, ủy quyền về quản lý nhà nước gắn với cá thể hóa trách nhiệm của người đứng đầu; chính quyền đô thị;... tại Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; rà soát, tổng hợp, báo cáo, đề xuất chuyển một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công thuộc ngành, lĩnh vực mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp và các tổ chức xã hội đảm nhiệm.

Về vị trí việc làm, đến nay đã có 14 bộ, cơ quan ngang bộ[[18]](#footnote-18) ban hành Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành; 08 bộ, cơ quan ngang bộ[[19]](#footnote-19) đã ban hành Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm viên chức nghiệp vụ chuyên ngành.

Ngày 18/9/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành (Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg), thay thế Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành. Theo đó, Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg quy định cụ thể hơn về phạm vi, đối tượng điều chỉnh, làm rõ loại hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức phối hợp liên ngành.

Về tổ chức bộ máy chính quyền địa phương các cấp: Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 về Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025. Theo đó, xác định rõ lộ trình, các công việc phải thực hiện trong từng năm của giai đoạn 2023 - 2025, bảo đảm phù hợp với thực tiễn; phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm và sự phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan có liên quan trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025. Thủ tướng Chính phủ đã có Công điện số 616/CĐ-TTg ngày 04/7/2023 về việc rà soát, hoàn thiện các quy hoạch để thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, xã giai đoạn 2023 - 2030. Theo đó, yêu cầu Bộ trưởng các Bộ: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quán triệt, thực hiện nghiêm các quy định tại Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã, Kết luận số 48-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 595/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; đặc biệt là công tác quy hoạch, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, cần sớm hoàn thành để bảo đảm thực hiện đúng tiến độ việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

Tại địa phương, trên cơ sở các quy định của Chính phủ tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP[[20]](#footnote-20) và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP[[21]](#footnote-21), nhiều nơi đã tích cực rà soát, ban hành đề án sắp xếp lại, kiện toàn tổ chức bên trong các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh và các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo thẩm quyền được giao, xác định rõ lộ trình và đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng theo quy định; đồng thời, chủ động tổ chức triển khai thực hiện các quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 quy định về tinh giản biên chế, thay thế Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

**4. Cải cách chế độ công vụ**

Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tích cực, chủ động tham mưu triển khai thực hiện công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống VBQPPL về tuyển dụng, sử dụng, quản lý, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Theo đó, đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 31/7/2023 phê duyệt Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Bên cạnh đó, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành theo thẩm quyền Thông tư số 12/2023/TT-BNV ngày 08/8/2023 về việc bãi bỏ một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; ban hành Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BNV ngày 03/8/2023 hợp nhất Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 69/2023/NĐ-CP ngày 14/9/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Bộ Nội vụ đã phối hợp với Văn phòng Chính phủ tổ chức lấy ý kiến thành viên Chính phủ về dự thảo Nghị định quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; tổng hợp, tiếp thu ý kiến của các bộ, ban, ngành Trung ương và địa phương đối với dự thảo Nghị định quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước; tổng hợp, tiếp thu ý kiến tham gia của các bộ, ngành, địa phương đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Bộ Nội vụ đã chủ trì triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) để quản lý đồng bộ, thống nhất, minh bạch, kịp thời, tạo nguồn dữ liệu cốt lõi cho phát triển Chính phủ số. Tính đến ngày 06/09/2023, đã có 100% bộ, ngành, địa phương hoàn thành kết nối, đồng bộ dữ liệu với CSDL quốc gia về CBCCVC (33 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và 63 tỉnh, thành phố); trong đó có 67 bộ, ngành, địa phương đã đồng bộ 100% dữ liệu, 11 bộ, ngành, địa phương đồng bộ trên 90% dữ liệu. Tổng số dữ liệu được đồng bộ đạt 2.175.087 hồ sơ (bộ, ngành là 159.366 hồ sơ, đạt 7,33%; địa phương là 2.015.721 hồ sơ, đạt 92,67%). Bên cạnh đó, Bộ Nội vụ tiếp tục đôn đốc các bộ, ngành, địa phương khẩn trương nâng cấp phần mềm, hệ thống thông tin, cập nhật dữ liệu để kết nối, chia sẻ dữ liệu bảo đảm tiến độ đã đề ra; dự thảo Quyết định phê duyệt Kế hoạch thực hiện đồng bộ, đối soát dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia đảm bảo “Đúng - Đủ - Sạch - Sống”.

Trong quý III/2023, các bộ, ngành đã chủ động, tích cực xây dựng và hoàn thiện các quy định về xác định vị trí việc làm của công chức và người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP. Hầu hết các bộ, cơ quan ngang bộ đã xây dựng dự thảo thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm và định mức biên chế đối với công chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP. Theo đó, việc xây dựng và ban hành các Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm và định mức biên chế đã giúp các bộ, ngành, địa phương có thêm cơ sở pháp lý trong việc xây dựng Đề án vị trí việc làm của đơn vị, bảo đảm thống nhất, đồng bộ giữa xác định vị trí việc làm, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức gắn với sử dụng và quản lý hiệu quả đội ngũ công chức, viên chức.

**5. Cải cách tài chính công**

Trong quý III/2023, Quốc hội đã ban hành 01 Nghị quyết, Chính phủ đã ban hành 07 Nghị định, Bộ Tài chính ban hành theo thẩm quyền 15 Thông tư trong lĩnh vực quản lý tài chính - ngân sách nhà nước. Theo đó, đã góp phần tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh cải cách hành chính, một số văn bản quan trọng như: (i) Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 về giảm 2% mức thuế suất thuế giá trị gia tăng (từ 10% xuống 8%) để kích cầu tiêu dùng, áp dụng từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023; (ii) Nghị định số 36/2023/NĐ-CP ngày 21/6/2023 của Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước; theo đó đã gia hạn thời hạn nộp thuế đến hết ngày 20/11/2023 đối với số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 6, tháng 7, tháng 8 và tháng 9 năm 2023 với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước (dự kiến tác động làm giảm thu NSNN trong thời gian gia hạn khoảng 10,4 - 11,2 nghìn tỷ đồng); (iii) Nghị định số 41/2023/NĐ-CP ngày 28/6/2023 của Chính phủ quy định mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô được sản xuất, lắp ráp trong nước; theo đó, quy định từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023, mức thu lệ phí trước bạ đối với với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô được sản xuất, lắp ráp trong nước bằng 50% mức thu quy định tại Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/1/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; (iv) Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội, quy định giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dich vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% (mức giảm thuế suất: từ 10% xuống còn 8%) nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế; (v) Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính quy định giảm mức thu từ 10% - 50% đối với 36 khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, các bộ ngành, địa phương đã quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm công tác quản lý, sử dụng tài sản công góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng trong quá trình tổ chức thực thi các nhiệm vụ công vụ. Bộ Tài chính đã tích cực chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương trong việc quản lý, sử dụng tài sản công, đẩy mạnh triển khai kết nối dữ liệu vào Kho cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch và phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng trong quá trình quản lý, sử dụng tài sản công; trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Công tác giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện quyết liệt; Thủ tướng Chính phủ đã có Công điện 749/CĐ-TTg ngày 18/8/2023 yêu cầu các bộ, ngành, địa phương đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công những tháng cuối năm 2023. Trong đó, yêu cầu các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án đầu tư công trọng điểm, quan trọng quốc gia, đường cao tốc, công trình trọng điểm, liên vùng, dự án có tác động lan tỏa,...; xác định đây là một trong các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, tập trung ưu tiên trong chỉ đạo điều hành, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các bộ, cơ quan trung ương và địa phương. Theo báo cáo của Bộ Tài chính, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công tính đến ngày 31/8/2023[[22]](#footnote-22) là 299.447,4 tỷ đồng, đạt 42,3% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (cao hơn cùng kỳ năm 2022, đạt 35,49%). Trong đó vốn trong nước đạt 40,1% kế hoạch và đạt 43% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao; vốn ngoài nước đạt 25,95% kế hoạch; có 11 bộ, cơ quan trung ương và 33 địa phương có tỷ lệ giải ngân đạt trên 40%, một số bộ, ngành, địa phương có tỷ lệ giải ngân đạt cao, như: Ban quản lý lăng Chủ tịch HCM (65,38%), Ngân hàng nhà nước (62,75%), Ngân hàng phát triển (100%), Tiền Giang (62,12%), Long An (66,18%), Đồng Tháp (66,94%); có 41/52 bộ, cơ quan trung ương và 30/63 địa phương chi giải ngân đạt dưới 40% kế hoạch vốn.

- Về đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập: Bộ Tài chính tiếp tục rà soát, hoàn thiện dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

**6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số**

- Về hoàn thiện khung pháp lý, tạo điều kiện triển khai các nhiệm vụ về xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số: Ngày 22/6/2023, tại Chương trình Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi), theo đó đã bổ sung, hoàn thiện thêm hành lang pháp lý, tạo thuận lợi cho việc chuyển đổi số. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 127/NQ-CP ngày 14/8/2023 về việc áp dụng cấp thị thực điện tử cho công dân các nước, vùng lãnh thổ; các cửa khẩu quốc tế cho phép người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh bằng thị thực điện tử.

- Về xây dựng nền tảng phát triển Chính phủ điện tử: Theo báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông, tính đến ngày 30/8/2023, tổng số giao dịch thực hiện thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) trong tháng 8 năm 2023 là 41.864.961 giao dịch; trong 08 tháng đầu năm 2023, tổng số giao dịch thực hiện thông qua NDXP đạt 372.108.890 giao dịch, trung bình hàng ngày có khoảng 1,55 triệu giao dịch thực hiện thông qua NDXP; tổng số giao dịch thực hiện thông qua NDXP từ khi khai trương đến nay là hơn 1,44 tỷ giao dịch. Đến nay, đã hoàn thành kết nối CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức với 32 bộ, ngành và 63 địa phương; kết nối Hệ thống đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến với 57 địa phương. Đến nay, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã kết nối chính thức với 15 đơn vị bộ, ngành, 01 doanh nghiệp nhà nước (EVN), 03 doanh nghiệp viễn thông và 63 địa phương để khai thác thông tin phục vụ công tác quản lý và giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức. Bộ Công an đã cấp trên 83,76 triệu thẻ căn cước công dân gắn chíp; phê duyệt 54,9 triệu hồ sơ cấp định danh điện tử (tăng 6,9 triệu tài khoản so với thời điểm sơ kết 6 tháng); trong đó, đã kích hoạt trên 37,86 triệu tài khoản (chiếm 63,5% tổng tài khoản phê duyệt, tăng 15,76 triệu tài khoản so với thời điểm sơ kết 6 tháng). Có 21 địa phương đã hoàn thành cấp tài khoản định danh điện tử và có tỷ lệ kích hoạt tài khoản định danh điện tử cao, gồm: Bắc Giang, Bắc Kạn, Hà Giang, Bình Dương, Hải Phòng, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hòa Bình, Hưng Yên, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Nam Định, Nghệ An, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Sơn La, Thái Bình, Thanh Hóa, Vĩnh Phúc, Đồng Nai.

- Về xây dựng các hệ thống thông tin đổi mới lề lối, phương thức làm việc của cơ quan nhà nước:

Các hệ thống thông tin phục vụ quản lý, điều hành tiếp tục được khai thác, vận hành có hiệu quả, theo thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông, số lượng văn bản điện tử gửi, nhận trên Trục liên thông văn bản quốc gia trong tháng 8/2023 là 668.669 văn bản (gửi 125.432 văn bản, nhận 543.237 văn bản); lũy kế 8 tháng đầu năm 2023, số lượng văn bản điện tử được gửi, nhận qua Trục khoảng 4.8 triệu văn bản; từ khi khai trương (12/3/2019) đến nay Hệ thống có tổng số hơn 24.6 triệu văn bản điện tử được gửi và nhận giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên Trục liên thông văn bản quốc gia. Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (eCabinet) tiếp tục phát huy hiệu quả, tính đến nay, Hệ thống đã phục vụ 794 hội nghị, phiên họp của Chính phủ và thực hiện xử lý 1.780 phiếu lấy ý kiến thành viên Chính phủ (thay thế hơn 607 nghìn hồ sơ, tài liệu giấy).

Các hệ thống thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp được các bộ, ngành, địa phương quan tâm, thúc đẩy thực hiện với trọng tâm là đẩy mạnh triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và DVCTT của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Theo báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông, tỷ lệ DVCTT toàn trình trên tổng số đủ điều kiện đạt 93,65%.

**III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

**1. Tồn tại, hạn chế**

- Cơ chế, chính sách, pháp luật trên một số lĩnh vực còn thiếu đồng bộ; một số bộ chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật theo quy định, dẫn đến khó khăn cho tổ chức thực hiện tại địa phương.

- Việc kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong giải quyết TTHC còn bộc lộ nhiều vướng mắc, bất cập, có nơi, có lúc gây phiền hà cho người dân; việc rà soát, đồng bộ kết quả giải quyết hồ sơ TTHC lên Cổng dịch vụ công quốc gia ở một số nơi chưa kịp thời; việc số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC còn hạn chế; thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến có nơi còn hình thức, chưa thực chất, chưa hiệu quả.

- Tình trạng trễ hẹn trong giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ vẫn còn xảy ra ở các cấp hành chính, tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, lao động - thương binh và xã hội.

- Chế độ, chính sách cho công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp, đến nay chưa có hướng dẫn cụ thể.

**2. Nguyên nhân**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính ở một số nơi còn hạn chế, chưa quyết liệt, thiếu sáng tạo và chậm đổi mới; người đứng đầu ở một số bộ, cơ quan, địa phương chưa trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý, dẫn đến hiệu quả chưa cao.

- Một số nơi còn lúng túng, thiếu linh hoạt trong việc chỉ đạo xử lý các vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn.

- Chất lượng đội ngũ công chức, viên chức một số nơi còn hạn chế, chưa đồng đều và chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa cao, ảnh hưởng đến chất lượng công tác chuyên môn, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

**IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ IV NĂM 2023**

1. Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh việc rà soát, ban hành các giải pháp cụ thể, thiết thực và tạo đột phá mạnh mẽ để nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của các bộ, cơ quan, địa phương.

Tiếp tục phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính; tăng cường công tác đôn đốc, theo dõi, đánh giá, kiểm tra, tuyên truyền về tình hình thực hiện cải cách hành chính. Tập trung ưu tiên nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2. Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch hoạt động, Kế hoạch kiểm tra năm 2023 đã phê duyệt. Bộ Nội vụ ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, các tỉnh năm 2023, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2023.

3. Các bộ, cơ quan đẩy nhanh tiến độ rà soát, sắp xếp, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc, đáp ứng tiêu chí theo quy định của Chính phủ. Bộ Nội vụ hoàn thiện trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chí xác định số lượng cấp phó trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Đẩy mạnh triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; tăng cường rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy trình, quy định TTHC, điều kiện kinh doanh, bảo đảm thực chất, hiệu quả trên cơ sở lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; tập trung cắt giảm những TTHC, điều kiện kinh doanh không còn phù hợp, được người dân, doanh nghiệp phản ánh, kiến nghị. Tuyệt đối không ban hành quy định mới làm phát sinh chi phí, thủ tục, thời gian trái quy định hoặc không cần thiết cho công tác quản lý nhà nước, ảnh hưởng đến quyền lợi của doanh nghiệp, người dân. Có giải pháp cụ thể để nâng cao hiệu quả triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân theo Đề án 06. Khẩn trương nghiên cứu, tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật để thực thi các phương án phân cấp trong giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Các bộ, cơ quan khẩn trương ban hành các văn bản pháp luật theo quy định tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP, nhằm thực hiện nghiêm quy định bỏ Sổ hộ khẩu giấy, Sổ tạm trú giấy, hướng dẫn đầy đủ, thống nhất việc sử dụng dữ liệu dân cư, mã số định danh cá nhân trong giải quyết TTHC cho người dân theo quy định của Luật Cư trú năm 2020 và các văn bản hướng dẫn.

5. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính. Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực hoàn thành việc ban hành hướng dẫn vị trí việc làm của công chức, viên chức, tạo điều kiện cho các bộ, ngành khác và địa phương triển khai thực hiện; hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định về đổi mới công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế, chính sách phát hiện, trọng dụng nhân tài và chính sách liên thông cán bộ, công chức cấp xã với cấp huyện, cấp tỉnh, góp phần nâng cao năng lực, phẩm chất của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

6. Tăng cường rà soát, tháo gỡ những rào cản về thể chế, cơ chế để nâng cao hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công tại các bộ, ngành, địa phương. Tổ chức triển khai có hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập. Bộ Tài chính đẩy nhanh tiến độ nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; phối hợp các bộ, ngành hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật để đẩy mạnh tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập và xã hội hóa dịch vụ công ở các lĩnh vực có đủ điều kiện.

7. Tiếp tục triển khai xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số; chuyển đổi số quốc gia theo kế hoạch, lộ trình đã phê duyệt. Các bộ, ngành, địa phương khẩn trương rà soát, hướng dẫn, chuẩn hóa quy trình, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP một cách thực chất, hiệu quả; ban hành chính sách hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng đến thôn, xóm, tổ dân phố để hướng dẫn, phổ cập kỹ năng số cho người dân trong quá trình thực hiện chuyển đổi số, nhằm thúc đẩy chuyển đổi số xuất phát từ người dân, tiếp cận người dân và vì lợi ích của nhân dân.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính quý III năm 2023. Bộ Nội vụ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thủ tướng Chính phủ (để b/c);  - Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);  - Bộ trưởng (để b/c);  - Các Thứ trưởng;  - Văn phòng Chính phủ;  - Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;  - UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;  - Sở Nội vụ các tỉnh, TP trực thuộc TW;  - Lưu: VT, CCHC. | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**  **Nguyễn Trọng Thừa** |

1. Công điện số 749/CĐ-TTg ngày 18/8/2023 về việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công những tháng cuối năm 2023. [↑](#footnote-ref-1)
2. Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-2)
3. Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; Công điện số 616/CĐ-TTg ngày 04/7/2023 về việc rà soát, hoàn thiện các quy hoạch để thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, xã giai đoạn 2023 - 2030. [↑](#footnote-ref-3)
4. Công điện số 644/CĐ-TTg ngày 13/7/2023 về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp. [↑](#footnote-ref-4)
5. Công điện số 634/CĐ-TTg ngày 10/7/2023 tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác định giá đất. [↑](#footnote-ref-5)
6. Chưa có thống kê của Ủy ban Dân tộc; Thanh tra Chính phủ; Thông tấn xã Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam; Viện Hàn lâm khoa học công nghệ Việt Nam. [↑](#footnote-ref-6)
7. Chưa có thống kê của Văn phòng Chính phủ; Bộ Công an; Ủy ban Dân tộc; Thanh tra Chính phủ; Thông tấn xã Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam; Viện Hàn lâm khoa học công nghệ Việt Nam. [↑](#footnote-ref-7)
8. Chưa tính số liệu thống kê của tỉnh Quảng Ngãi. [↑](#footnote-ref-8)
9. Chưa có thống kê của Ủy ban Dân tộc; Thanh tra Chính phủ; Thông tấn xã Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam; Viện Hàn lâm khoa học công nghệ Việt Nam. [↑](#footnote-ref-9)
10. Quyết định số 2182/QĐ-BTP ngày 08/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. [↑](#footnote-ref-10)
11. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Y tế; Bộ Tài chính; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Ngân hàng Nhà nước; Bộ Xây dựng; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Quốc phòng; Bộ Ngoại giao; Bộ Tư pháp. [↑](#footnote-ref-11)
12. Chưa có thống kê của Ủy ban Dân tộc; Thanh tra Chính phủ; Thông tấn xã Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam; Viện Hàn lâm khoa học công nghệ Việt Nam. [↑](#footnote-ref-12)
13. Quyết định số 932/QĐ-TTg ngày 06/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ. [↑](#footnote-ref-13)
14. Gồm các Bộ: Giao thông vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài chính; Tư pháp; Văn phòng Chính phủ; Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch và Đầu tư; Khoa học và Công nghệ; Y tế; các địa phương: Hà Nội, Bắc Giang, Yên Bái, Thanh Hóa, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Phước, Cao Bằng, Đắk Nông, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hà Nội, Hà Tĩnh, Hải Dương, Ninh Bình, Ninh Thuận, Quảng Ngãi, Trà Vinh và Tuyên Quang. [↑](#footnote-ref-14)
15. Gồm: 08 Nghị định; 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 19 Thông tư. [↑](#footnote-ref-15)
16. Số liệu thống kê từ Cổng dịch vụ công quốc gia. [↑](#footnote-ref-16)
17. Còn 01 Nghị định của Thanh tra Chính phủ đến nay chưa ban hành; Bộ Nội vụ đã có Văn bản thẩm định dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ, đề nghị Thanh tra Chính phủ hoàn thiện, trình Chính phủ theo quy định. [↑](#footnote-ref-17)
18. (1) Bộ Nội vụ; (2) Bộ Giao thông vận tải; (3) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; (4) Bộ Công Thương; (5) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; (6) Bộ Kế hoạch và Đầu tư; (7) Bộ Ngoại giao; (8) Bộ Khoa học và Công nghệ; (9) Ủy ban Dân tộc; (10) Bộ Tài nguyên và Môi trường; (11) Bộ Tư pháp; (12) Bộ Thông tin và Truyền thông; (13) Bộ Tài chính; (14) Văn phòng Chính phủ. [↑](#footnote-ref-18)
19. Bộ Nội vụ; (2) Bộ Giao thông vận tải; (3) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; (4) Bộ Công Thương; (5) Bộ Y tế; (6) Bộ Khoa học và Công nghệ; (7) Bộ Thông tin và Truyền thông; (8) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. [↑](#footnote-ref-19)
20. Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/09/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. [↑](#footnote-ref-20)
21. Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/09/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. [↑](#footnote-ref-21)
22. Theo Công văn số 9348/BTC-ĐT ngày 31/8/2023. [↑](#footnote-ref-22)